

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KẾ TOÁN
CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN TỔNG HỢP

1. Giới thiệu

Áp dụng từ năm 2019

1.1. Tên ngành đào tạo:

- Tiếng Việt: **Kế toán tổng hợp**
- Tiếng Anh: **General Accounting**

1.2. Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

2. Mục tiêu đào tạo

2.1.1 Mục tiêu kiến thức	
MT1	Kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành Cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về văn hóa, chính trị, xã hội, pháp luật phù hợp với ngành học và yêu cầu phát triển đất nước, nâng cao khả năng đóng góp hữu hiệu của người học vào sự phát triển bền vững của xã hội, cộng đồng.
MT2	Kiến thức chuyên ngành - Cung cấp kiến thức về khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán để tổ chức và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kế toán trong tất cả các loại hình tổ chức, đơn vị; - Cung cấp các quy định về hệ thống kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế; các chuẩn mực quy định về đạo đức nghề nghiệp của nghề kế toán; Hiểu và vận dụng thành thạo quy trình xử lý nghiệp vụ kế toán thủ công và xử lý trên phần mềm kế toán
2.1.2 Mục tiêu kỹ năng	
MT3	Kỹ năng chung Trang bị những kỹ năng nhằm phát triển các năng lực cá nhân phù hợp với môi trường công việc kinh doanh, sáng tạo và năng động; thể hiện đạo đức nghề nghiệp, tính trung thực và làm việc có trách nhiệm.
MT4	Kỹ năng chuyên ngành - Nhận định và phân tích được mối quan hệ tác động lẫn nhau trong hoạt động kế toán và mối quan hệ giữa kế toán với các lĩnh vực chuyên môn khác có liên quan; Vận dụng các phương pháp khoa học đã được trang bị để tìm

	<p>được các yếu tố ảnh hưởng đến công việc chuyên môn, xác định được vai trò của từng nhân tố tác động, phân tích đánh giá tìm ra các biện pháp để giải quyết tốt các mối quan hệ trong công tác kế toán.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kiến thức nền tảng về các lĩnh vực kinh tế - xã hội và kiến thức cơ sở ngành kế toán như: tài chính tiền tệ, thuế, thống kê,... làm nền tảng để nghiên cứu các nghiệp vụ chuyên sâu của ngành kế toán; - Vận dụng kiến thức về luật, chuẩn mực, chế độ kế toán của Việt Nam trong lĩnh vực tài chính, kế toán; - Ứng dụng nguyên lý về kế toán và chế độ kế toán hiện hành trong các đơn vị và tổ chức kinh tế - xã hội; Xây dựng và tổ chức được các hoạt động kế toán trong các đơn vị, tổ chức, tư vấn cho các nhà quản lý ra quyết định quản lý.
--	---

2.1.3 Mục tiêu mức độ tự chủ và trách nhiệm

MT5	- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có đạo đức, có trách nhiệm xã hội, có năng lực công tác và hoạch định phát triển bản thân.
MT6	<p>Trách nhiệm và nghĩa vụ của làm chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ chuyên môn, kỹ năng tay nghề thành thạo nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội trong sự nghiệp phát triển khoa học kỹ thuật về lĩnh vực kế toán; Vận dụng được các kiến thức đã học về kế toán vào thực tiễn của đơn vị, phát triển năng lực cá nhân trong lĩnh vực kế toán. - Có kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; hiểu biết đầy đủ về Luật kế toán, chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành để có thể nhận thức và quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế nói chung và công tác tài chính, kế toán nói riêng. - Có năng lực dẫn dắt về những vấn đề liên quan đến ngành, chuyên ngành được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

3. Chuẩn đầu ra

3.1 Yêu cầu về kiến thức	
a	<p>Kiến thức khoa học xã hội, chính trị, tư tưởng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và vận dụng được vào thực tiễn những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin; hiểu biết và tuân thủ những chính sách của Đảng và pháp

	<p>luật của Nhà nước; hiểu được những kiến thức cơ bản, có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh.</p> <p>- Có kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật</p>
b	<p>Kiến thức cơ bản, cơ sở ngành</p> <p>- Nắm vững và vận dụng các kiến thức toán, khoa học tự nhiên và kinh tế cơ bản của nhóm ngành kinh tế và quản trị kinh doanh vào giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến lĩnh vực kế toán – kiểm toán;</p> <p>- Có phương pháp luận để giải quyết các vấn đề kinh tế, kinh doanh</p> <p>- Có khả năng hiểu và hệ thống hóa kiến thức cơ bản về các lý thuyết kinh tế, quản lý</p>
c	<p>Kiến thức tin học, ngoại ngữ</p> <p>- Đạt năng lực ngoại ngữ bậc 2 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành</p> <p>- Sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại, phần mềm chuyên dụng (Microsoft Office, SPSS, ERP, Email, EDI...) trong công việc đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.</p>
d	<p>Kiến thức liên ngành</p> <p>Nắm vững và vận dụng được những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật vào những hoạt động kinh tế; vận dụng những kiến thức cơ bản của kinh tế học vào công việc chuyên môn, nghề nghiệp; Vận dụng phương pháp thu thập thông tin, phân tích và tổng hợp dữ liệu thống kê kinh tế; Có kiến thức tài chính và kế toán để giải quyết các vấn đề kinh tế và quản lý.</p>
e	<p>Kiến thức thực tế về quản lý, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá các quá trình thực hiện trong phạm vi của ngành đào tạo.</p> <p>- Nắm vững các quy định về hệ thống kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế; các chuẩn mực quy định về đạo đức nghề nghiệp của nghề kế toán - kiểm toán;</p> <p>- Có kiến thức luật pháp trong kinh doanh và các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>- Có kiến thức và khả năng tư duy hệ thống trong giải quyết các vấn đề liên quan</p> <p>- Có kiến thức kinh tế, tài chính, kế toán để tổ chức, thực hiện và giám sát đánh giá các quá trình thực hiện công việc kế toán trong các đơn vị kế toán</p>
f	<p>Kiến thức chuyên ngành</p> <p>Nắm vững những khái niệm, nguyên tắc, phương pháp kế toán để tổ chức và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kế toán trong tất cả các loại hình</p>

	tổ chức, đơn vị.
g	Kiến thức chuyên ngành Hiểu và vận dụng thành thạo quy trình xử lý nghiệp vụ kế toán thủ công và xử lý trên phần mềm kế toán..
h	Kiến thức chuyên ngành - Hiểu và có khả năng ứng dụng các kiến thức chuyên môn hiện đại về lĩnh vực Kế toán một cách có hệ thống.
3.2 Yêu cầu về kỹ năng	
3.2.1 Kỹ năng cứng	
a	Kỹ năng nhận thức - Có khả năng tư duy sáng tạo trong lĩnh vực kế toán; Có khả năng tổng hợp, đánh giá các nghiệp vụ về kế toán. Hiểu được mối quan hệ tác động lẫn nhau trong hoạt động kế toán và mối quan hệ giữa kế toán với các lĩnh vực chuyên môn khác có liên quan; Vận dụng các phương pháp khoa học đã được trang bị để tìm được các yếu tố ảnh hưởng đến công việc chuyên môn, xác định được vai trò của từng nhân tố tác động, phân tích đánh giá tìm ra các biện pháp để giải quyết tốt các mối quan hệ trong công tác kế toán.
b	Kỹ năng nghiên cứu Có khả năng nghiên cứu khoa học, có tầm nhìn sâu rộng, biết phân tích, tổng hợp vấn đề, đảm bảo hoạt động một cách có hiệu quả trong lĩnh vực kế toán được đào tạo.
c	Kỹ năng vận dụng Có năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn công việc kế toán; bước đầu hình thành năng lực sáng tạo, phát triển trong nghề nghiệp
d	Kỹ năng tổng hợp, phân tích đánh giá vấn đề Có khả năng quan sát, phân tích, tổng hợp để phản ứng kịp thời với những nghiệp vụ kinh tế phát sinh, để từ đó phân tích, tổng hợp để cung cấp thông tin phù hợp với mục đích ra quyết định của các cấp lãnh đạo trong các đơn vị, tổ chức
e	Kỹ năng học, tự học - Có khả năng nghiên cứu khoa học, đào tạo và tự đào tạo; làm việc có kế hoạch và khoa học; biết quản lý thời gian, phân bổ công việc cá nhân; có kỹ năng làm việc độc lập và kỹ năng làm việc nhóm; - Có ý thức tham gia vào các hoạt động rèn luyện sức khỏe, trí tuệ và tinh thần - Có khả năng tự học hỏi và cập nhật kiến thức mới vào công việc - Có khả năng xây dựng mục tiêu cá nhân với sự phát triển nghề nghiệp

	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng vận dụng các phương pháp, các công cụ để tự nghiên cứu - Có khả năng nắm bắt và vận dụng công nghệ mới đáp ứng mục tiêu nghề nghiệp
f	<p>Kỹ năng chuyên môn</p> <p>Áp dụng tư duy kinh tế, tư duy hệ thống, tư duy chiến lược trong giải quyết vấn đề hoặc ra quyết định</p>
g	<p>Kỹ năng chuyên môn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán; đo lường, ghi nhận vào sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp các nghiệp vụ kinh tế - tài chính phát sinh tại một đơn vị, tổ chức; thực hiện những nghiệp vụ kế toán cuối kỳ và lập, đọc các báo cáo kế toán ; - Phân tích và đưa ra những kết luận phù hợp về những vấn đề kế toán trong một đơn vị dựa trên những cơ sở dữ liệu khác nhau; cung cấp thông tin kinh tế về hoạt động của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị, tổ chức; có kỹ năng lập dự toán, phân tích, quản trị vốn và hoạch định lợi nhuận; biết thiết lập, thẩm định và quản lý dự án đầu tư
3.2.2 Kỹ năng mềm	
a	<p>Kỹ năng làm việc hiệu quả, khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán như: Trung thực, làm việc có trách nhiệm và đáng tin cậy; có thái độ hành xử chuyên nghiệp về chế độ kế toán; Tích cực rèn luyện đạo đức và sức khỏe; Ham tìm hiểu và khả năng học tập suốt đời về ngành kế toán kiểm toán. - Có Kỹ năng làm việc nhóm: Thành lập và khai thác các nhóm làm việc theo yêu cầu, Tổ chức và vận hành các hoạt động của nhóm, Phát triển nhóm làm việc theo yêu cầu, Lãnh đạo các nhóm làm việc, Liên kết và khai thác các nhóm làm việc khác nhau. - Có kỹ năng nghiên cứu khoa học để nâng cao kiến thức phục vụ công tác
b	<p>Kỹ năng trình bày, thuyết trình</p> <p>Có kỹ năng trình bày, thuyết trình và giao tiếp trong kinh doanh một cách có hiệu quả; Biết chuẩn bị bài thuyết trình phù hợp với các đối tượng được nghe và sử dụng linh hoạt các phương pháp giao tiếp như sử dụng ngữ điệu, hành động, cử chỉ, ánh mắt, tư thế...</p>
c	<p>Kỹ năng giao tiếp, ứng xử</p> <ul style="list-style-type: none"> Có khả năng thiết lập một cấu trúc giao tiếp hiệu quả với đối tác Có khả năng trình bày hiệu quả các vấn đề hay ý tưởng trước cộng đồng Có khả năng nghe với tư duy phản biện. Có khả năng giao tiếp bằng văn bản và giao tiếp đa phương tiện

d	Sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc: đạt năng lực ngoại ngữ bậc 2 theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
e	Sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại, phần mềm chuyên dụng (Microsoft Office, SPSS, ERP, Email, EDI...) trong công việc đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT.
3.3 Yêu cầu về mức độ tự chủ và trách nhiệm	
a	Phẩm chất đạo đức, sức khỏe Trung thực, trách nhiệm và đáng tin cậy, có sức khỏe tốt để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán trong các doanh nghiệp. Sẵn sàng đương đầu với khó khăn, áp lực và chấp nhận rủi ro, Kiên trì, Linh hoạt, tự tin, Chăm chỉ, nhiệt tình, say mê có tinh thần tìm tòi và khám phá, Tự chủ, chính trực, phản biện, sáng tạo.
b	Động cơ thái độ làm việc - Có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm công tác kế toán trong các đơn vị, tổ chức; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau và chịu được áp lực công việc cao, - Có khả năng tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước. - Có thái độ làm việc nghiêm túc, cầu tiến và sẵn sàng làm việc trong môi trường áp lực cao.
c	Nhận thức ngành nghề, tác phong Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ kế toán tại các đơn vị, tổ chức; Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; Có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động liên quan đến nghiệp vụ kế toán ở phạm vi một đơn vị, tổ chức cụ thể. Có đạo đức nghề nghiệp, chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của tổ chức, hành vi và ứng xử chuyên nghiệp, thái độ tích cực trong công việc, có tinh thần hợp tác tốt với các đồng nghiệp trong quá trình làm việc, độc lập, chủ động, ...;
3.4 Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp	
a	- Có đủ năng lực làm việc tại các loại hình tổ chức kinh tế, tài chính, các đơn vị hành chính sự nghiệp, ngân hàng và các tổ chức khác; có thể đảm nhiệm các công việc liên quan đến công tác kế toán, tài chính; triển vọng trong tương lai có thể trở thành kế toán trưởng, nhà quản lý quỹ, kiểm toán viên - Có khả năng làm việc tại các công ty cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính

	<p>cho các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp; có thể đảm nhận công việc trợ lý phân tích và tư vấn về kế toán, thuế, tài chính; triển vọng trong tương lai có thể trở thành chuyên gia phân tích, tư vấn về kế toán, thuế, tài chính.</p> <p>- Có khả năng làm việc tại các công ty kiểm toán và kiểm toán nhà nước; có thể đảm nhận công việc cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán cho các loại hình tổ chức; triển vọng trong tương lai có thể trở thành trưởng nhóm kiểm toán, kiểm toán viên cao cấp.</p>
b	<p>-Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp, các cơ sở nghiên cứu; có thể đảm nhận công việc: tham gia nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến kế toán, kiểm toán; trợ lý giảng dạy các môn học có liên quan đến kế toán, kiểm toán; triển vọng trong tương lai có thể trở thành giảng viên.</p> <p>- Tự tạo lập công việc tư vấn và dịch vụ trong lĩnh vực kế toán</p>
3.5 Khả năng học tập sau khi ra trường	
	<p>- Ham tìm hiểu và có khả năng học tập suốt đời về ngành kế toán kiểm toán; Có khả năng học thạc sĩ ngành Kế toán kiểm toán và các ngành gần với kế toán kiểm toán...</p> <p>- Độc lập thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến chuyên ngành Kế toán.</p>

3.6 Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà khoa tham khảo:

- * Chương trình ngành Kế toán
 - Tên tổ chức xây dựng: Đại học Kinh tế Quốc dân
 - Địa chỉ tham khảo/tài liệu tham khảo: <https://www.neu.edu.vn>
- * Chương trình ngành Kế toán
 - Tên tổ chức xây dựng: Học viện tài chính
 - Địa chỉ tham khảo/tài liệu tham khảo: <https://hvtc.edu.vn>
- * Chương trình đào tạo Đại học tài chính ngân hàng của trường Đại học quốc gia Seoul.
 - *Chương trình đào tạo Đại học tài chính ngân hàng của trường Đại học Sunderland, Vương quốc Anh.
- * Chương trình ngành Kế toán
 - Tên tổ chức xây dựng: Đại học Quốc gia Singapore
 - Địa chỉ tham khảo/tài liệu tham khảo: www.nus.edu.sg

3.7. Ma trận mối quan hệ giữa mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

CHUẨN ĐẦU RA		MỤC TIÊU ĐÀO TẠO						
		MT1	MT2	MT3	MT4	MT5	MT6	
Kiến thức	a	X						
	b	X						
	c	X						
	d		X	X	X			
	e		X	X	X			
	f		X	X	X			
	g		X	X	X	X	X	
	h		X	X	X	X	X	
Kỹ năng	Cứng	a	X	X				
		b		X	X			
		c	X	X				
		d	X		X			
		e	X			X		
		f					X	X
		g					X	X
	Mềm	a						X
		b					X	
		c						X
		d			X	X		X
		e			X			X
		a	X	X	X	X	X	X
		b	X	X	X	X	X	X
c		X						
Cơ hội công việc	a		X				X	
	b		X		X		X	

3.8. Ma trận mối quan hệ giữa các học phần và chuẩn đầu ra

CÁC HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO		CHUẨN ĐẦU RA																						Vị trí CV				
		Kiến thức											Kỹ năng												Thái độ			
													Cứng						Mềm									
		a	b	c	d	e	f	g	h	a	b	c	d	e	f	g	a	b	c	d	e	a	b		c	a	b	
0101000626	Kinh tế vĩ mô	x	x		x	x			x	x	x	x			x	x			x	x			x	x		x	x	
0101000898	Nguyên lý thống kê	x	x		x	x									x	x			x	x								
0101000606	Kinh tế lượng	x	x		x	x									x	x			x	x			x	x				
0101000785	Lý thuyết tài chính tiền tệ	x	x		x	x									x	x			x	x			x	x				
0101000807	Marketing căn bản	x	x		x	x									x	x			x	x			x	x				
0101000753	Luật kinh tế	x	x		x	x									x	x			x	x			x	x			x	
0101001058	Quản trị học	x	x		x	x									x	x			x	x			x	x				
2.2. Kiến thức ngành																												
2.2.1. Học phần bắt buộc																												
0101000885	Nguyên lý kế toán	x			x	x									x	x			x	x			x	x			x	x
0101001123	Tài chính doanh nghiệp	x			x	x									x	x			x	x			x	x			x	x
0101001448	Thuế	x			x	x									x	x			x	x			x	x			x	x
0101001464	Tiếng Anh chuyên ngành	x			x	x									x	x			x	x			x	x			x	x
0101001576	Tin học ứng dụng	x			x	x									x	x			x	x			x	x			x	x

CÁC HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO		CHUẨN ĐẦU RA																							
		Kiến thức										Kỹ năng										Thái độ		Vị trí CV	
												Cứng					Mềm								
		a	b	c	d	e	f	g	h	a	b	c	d	e	f	g	a	b	c	d	e	a	b	c	a
0101001647	Toán kinh tế		x				x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
2.2.2. Học phần tự chọn (Lựa chọn 2 trong 6 học phần)																									
0101000858	Nghiep vu ngân hàng thương mại						x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
0101001160	Thị trường tài chính						x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
0101002014	Tài chính ngân sách xã						x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
0101001036	Quản lý tài chính công						x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
0101001081	Quản trị sản xuất						x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
0101002013	Kỹ năng quản lý và làm việc nhóm						x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
2.3. Kiến thức chuyên ngành																									
2.3.1. Học phần bắt buộc																									
0101000558	Kế toán tài chính HP1		x				x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
0101002317	Kế toán tài chính HP2		x				x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	
0101000534	Kế toán hành chính sự nghiệp		x				x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	

CÁC HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO		CHUẨN ĐẦU RA																							
		Kiến thức										Kỹ năng										Thái độ		Vị trí CV	
												Cứng					Mềm								
		a	b	c	d	e	f	g	h	a	b	c	d	e	f	g	a	b	c	d	e	a	b	c	a
0101002004	Kế toán quản trị 1																								
0101002005	Kế toán quản trị 2																								
0101000561	Kế toán thuế																								
0101002338	Kế toán doanh nghiệp TMDV																								
0101000541	Kế toán máy																								
0101000548	Kế toán quốc tế																								
0101001313	Thực hành kế toán																								
0101002006	Kiểm toán 1																								
0101002007	Kiểm toán 2																								
0101000952	Phân tích hoạt động kinh doanh																								
2.3.2. Học phần tự chọn (chọn 2 trong 3)																									
0101002015	Kế toán doanh nghiệp xây dựng																								
0101000543	Kế toán ngân hàng thương mại																								
0101001869	Kế toán Ngân sách xã																								

